

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 09-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Sanh;

+ Ông Phan Trường Chinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2023, tại Trường Trung học phổ thông Phạm Văn Đồng (thuộc thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi), Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1986, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: T 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1953; Vợ: Trần Thị Bích T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: Trần Minh H, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh C1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/3/2023, bị cáo Trần Minh T đang ở nhà tại t 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, sau đó bị cáo T điều khiển xe mô tô mang biển số 76Z1-1592 đi một mình đến khu vực đầu cầu phía Nam cầu Trà Khúc II thuộc địa phận thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, để tìm gặp đối tượng tên Tuấn mua

ma túy (bị cáo T và T2 có quen biết từ trước). Khi đi đến khu vực đầu cầu phía Nam cầu Trà Khúc II thì bị cáo T gặp T2 nên bị cáo T hỏi Tuấn về việc mua ma túy đá với số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thì T2 đồng ý. Sau đó, T2 điều khiển xe máy đi lấy ma túy còn bị cáo T đứng ở gần chân cầu phía Nam cầu Trà Khúc II để đợi T2. Một lúc sau thì T2 điều khiển xe máy quay lại đến chỗ bị cáo T, lúc này bị cáo T đưa cho T2 số tiền mua ma túy là 2.000.000đ (hai triệu đồng) thì T2 đưa cho bị cáo T một gói thuốc Jet (bị cáo T hiểu bên trong gói thuốc Jet có chứa ma túy đá) nên bị cáo T lấy gói thuốc bỏ vào túi rồi bị cáo T điều khiển xe mô tô chạy về nhà ở t 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, khoảng 19 giờ ngày 22/3/2023 thì bị cáo T về đến nhà, bị cáo T mở gói thuốc Jet ra thì bên trong có chứa 01 (một) túi ny lông bên trong có chứa 07 (bảy) túi ny lông có chứa ma túy đá. Sau đó, bị cáo T ra xe mô tô mang biển số 76Z-1592 mở cốp xe lấy dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, ống hút nhựa màu trắng, bình thủy tinh và máy bật lửa vào nhà. Lúc này, bị cáo T lấy 01 (một) túi ny lông có chứa ma túy đá ra để sử dụng, 06 (sáu) túi ny lông còn lại bị cáo T cất dưới tấm chiếu trúc trên giường ngủ của bị cáo T. Sau đó, bị cáo T dùng kéo để cắt miệng túi ny lông rồi đổ ma túy vào nỏ rồi dùng bật lửa đốt khò ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì bị cáo Thiên chơi game tới sáng ngày 23/3/2023 thì bị cáo T tiếp tục sử dụng số ma túy còn lại trong nỏ chưa dùng hết, sau đó bị cáo Tn tiếp tục chơi game đến trưa cùng ngày bị cáo T mệt đi ngủ; khoảng 13 giờ 20 phút ngày 23/3/2023, Công an huyện Mộ Đức phối hợp Công an xã Đức Nhuận tiến hành bắt quả tang đối với bị cáo Trần Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu và tiến hành gửi giám định theo quy định. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với bị cáo Trần Minh T ngày 23/3/2023 xác định: *duyơng tính* với chất ma túy (Methamphetamine)

Tại bản kết luận giám định số: 346/KL-KTHS, ngày 27/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 06 túi ny lông gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,98 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của bị cáo; có ông ngoại thúc Nguyễn Nghè là liệt sĩ, hiện gia đình bị can đang thờ cúng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-MĐ, ngày 11/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Trần Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù;

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy:

+ 01 (một) túi ny lông màu trắng, bên trong chứa 06 (sáu) túi ny lông có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy).

+ 01 (một) ống bằng thủy tinh hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 12,8 cm, một đầu được uốn cong và có hình dạng khối cầu, trên đỉnh có một lỗ hình tròn có đường kính là 0,6cm, một đầu gắn với ống nhàu màu trắng có đường kính là 0,8cm.

+ 01 (một) ống nhựa màu trắng hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 29 cm.

+ 01 (một) dụng cụ có hình dạng không xác định, có chiều cao nhất là 8cm, rộng nhất là 7cm, mặt đế dụng cụ bằng thủy tinh hình tròn có đường kính là 7cm, phần thân của dụng cụ bằng thủy tinh là hình hộp chữ nhật có kích thước là 5cm x 3cm x 3cm, mặt trên của hình hộp chữ nhật có 02 ống, một ống dài 2,3cm có đường kính là 1,34cm, một ống có dài 1,4cm có đường kính là 0,7cm, trên ống này có gắn ống nhựa màu trắng có chiều 1,7cm, đường kính là 0,8cm.

+ 01 (một) máy bật lửa màu trắng xanh có chiều dài là 7,8cm, chiều rộng là 2cm, bên trên thân máy bật lửa có dòng chữ “HOA VIỆT”.

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1803, màu đỏ đen, số imei1: 868125041171758, imei2: 868125041171741, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim có dãy số: 8984048000327462872; không liên quan đến hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, để đảm bảo thi hành án.

- Đối với đối tượng tên T2 mà bị cáo Trần Minh T khai là đã mua ma túy, với giá 2.000.000đồng, để sử dụng thì bị cáo không biết rõ họ và chỗ ở cụ thể của T2; Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch đối tượng nên không thể triệu tập đối tượng để làm việc. Cơ Quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý thành vụ án khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen, mang biển số 76Z1-1592, trên thân xe có dòng chữ “Attila VICTORIA”, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong là của bà Đoàn Thị Như T3, sinh năm 1972, nơi thường trú tại t 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên đăng ký chủ xe. Năm 2022, bà T3 bán xe mô tô nói trên cho ông Nguyễn Hùng L, sinh năm 1985, nơi thường trú tại t A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, ông L bán xe mô tô lại cho ông Trần Minh C, sinh năm 1983, nơi thường trú tại t 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (ông C là anh trai của bị cáo T); việc bị cáo T lấy xe của ông C đi mua ma túy thì ông C hoàn toàn không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại xe mô tô nói trên cho ông C quản lý, sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Minh C vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc ông Chính vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 22/3/2023, bị cáo Trần Minh T bị Công an huyện Mộ Đức phối hợp Công an xã Đức Nhuận tiến hành bắt quả tang đối với bị cáo Trần Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong 06 (sáu) túi ny lông. Tại bản kết luận giám định số: 346/KL-KTHS, ngày 27/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 06 túi ny lông gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng là: 0,98 gam

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Minh T đều khai nhận toàn bộ số ma túy trên là do bị cáo mua và cất giấu để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Minh T là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp.

[5] Ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm. Hành vi tàng trữ 0,98 gam ma túy, loại methamphetamine của bị cáo Trần Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Trần Minh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục các bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh Thiên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*”. Bị cáo có ông ngoại thúc Nguyễn N là liệt sĩ, hiện gia đình bị cáo đang thờ cúng; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:

+ 01 (một) túi ny lông màu trắng, bên trong chứa 06 (sáu) túi ny lông có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (kết quả giám định là ma túy).

+ 01 (một) ống bằng thủy tinh hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 12,8 cm, một đầu được uốn cong và có hình dạng khối cầu, trên đỉnh có một lỗ hình tròn có đường kính là 0,6cm, một đầu gắn với ống nhàu màu trắng có đường kính là 0,8cm.

+ 01 (một) ống nhựa màu trắng hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 29 cm.

+ 01 (một) dụng cụ có hình dạng không xác định, có chiều cao nhất là 8cm, rộng nhất là 7cm, mặt đế dụng cụ bằng thủy tinh hình tròn có đường kính là 7cm, phần thân của dụng cụ bằng thủy tinh là hình hộp chữ nhật có kích thước là 5cm x 3cm x 3cm, mặt trên của hình hộp chữ nhật có 02 ống, một ống dài 2,3cm có đường kính là 1,34cm, một ống có dài 1,4cm có đường kính là 0,7cm, trên ống này có gắn ống nhựa màu trắng có chiều 1,7cm, đường kính là 0,8cm.

+ 01 (một) máy bật lửa màu trắng xanh có chiều dài là 7,8cm, chiều rộng là 2cm, bên trên thân máy bật lửa có dòng chữ “HOA VIỆT”.

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1803, màu đỏ đen, số imei1: 868125041171758, imei2: 868125041171741, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim có dãy số: 8984048000327462872; không liên quan đến hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, để đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen, mang biển số 76Z1-1592, trên thân xe có dòng chữ “Attila VICTORIA”, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Trần Minh C; việc bị cáo T lấy xe của ông C đi mua ma túy thì ông C hoàn toàn không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộ Đức đã trả lại xe mô tô nói trên cho ông C quản lý, sử dụng là có căn cứ.

[11] Đối với đối tượng tên T2: Bị cáo Trần Minh T khai số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo là do bị cáo mua của đối tượng tên T2 với giá 2.000.000đồng để sử dụng, nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng tên T2. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên T2 nhưng không xác định được. Cơ Quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý thành vụ án khác theo đúng quy định của pháp luật là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[14] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/3/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 346/KTHS (GD-2023) trên phong bì có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của ông Nguyễn Văn Dũng, Ngô Minh Tú bên trong có 0,60 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine.

- 01 (một) hộp giấy đã được niêm phong có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Mộ Đức, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Đỗ Anh Duy, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Tấn Khả, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Trần Minh T, 01 (một) chữ ký ghi rõ họ tên Bùi Văn Hiệp bên trong có 01 (một) ống bằng thủy tinh hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 12,8 cm, một đầu được uốn cong và có hình dạng khối cầu, trên đỉnh có một lỗ hình tròn có đường kính là 0,6cm, một đầu gắn với ống nhàu màu trắng có đường kính là 0,8cm; 01 (một) ống nhựa màu trắng hình trụ tròn có đường kính là 0,6cm, có chiều dài là 29 cm; 01 (một) dụng cụ có hình dạng không xác định, có chiều cao nhất là 8cm, rộng nhất là 7cm, mặt đế dụng cụ bằng thủy tinh hình tròn có đường kính là 7cm, phần thân của dụng cụ bằng thủy tinh là hình hộp chữ nhật có kích thước là 5cm x 3cm x 3cm, mặt trên của hình hộp chữ nhật có 02 ống, một ống dài 2,3cm có đường kính là 1,34cm, một ống có dài 1,4cm có đường kính là 0,7cm, trên ống này có gắn ống nhựa màu trắng có chiều 1,7cm, đường kính là 0,8cm; 01 (một) máy

bật lửa màu trắng xanh có chiều dài là 7,8cm, chiều rộng là 2cm, bên trên thân máy bật lửa có dòng chữ “HOA VIỆT”.

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) bì thư đã được niêm phong số 401/KL-KTHS, trên bì thư có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của Võ Quang Hiếu bên trong có 01 (một) điện thoại di động có nhãn hiệu OPPO A3S, kiểu máy CPH1803, màu đỏ đen, số imei1: 868125041171758, imei2: 868125041171741, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim có dãy số: 8984048000327462872 để đảm bảo thi hành án

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Sang

